

Bản án số: 131/2020/ HS-ST

Ngày 23 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Viết Vĩnh

Bà Hoàng Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Việt Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2020/ HSST, ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2020/HSST-QĐ ngày 13 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN X**, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1968.

Nơi ĐKKHKT: Xóm X, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi thường trú: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V (đã chết) và con bà: Ngô Thị H, sinh năm: 1943. Gia đình bị cáo có 09 anh em, bị cáo là con thứ 04; có vợ là: Chu Thị H1, sinh năm: 1977, và 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ và lưu giam Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1978.

Trú tại: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Anh Hoàng Văn D, sinh năm: 1972.

Trú tại: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1961.

Trú tại: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, Tổ công tác Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Công an xã Đào Xá, huyện Phú Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã Đ, huyện P thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Nguyễn Văn X có nhiều đối tượng tụ tập nghi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã đến nhà Nguyễn Văn X tiếp cận, yêu cầu kiểm tra thì phát hiện có: Nguyễn Văn X, sinh năm 1968, trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn S, sinh năm 1978 và Hoàng Văn D, sinh năm 1972 đều trú tại: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. X tự giác lấy từ trong túi quần đùi bên trái đang mặc ra 03 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và 200.000 đồng, gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng từ túi quần dài trong giường ngủ ra giao nộp cho tổ công tác. Theo X khai chất bột màu trắng là ma túy Hêrôin của X, còn số tiền 200.000 đồng là tiền X vừa bán ma túy cho S và D mà có. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định và đưa X, S, D về trụ sở Công an để làm rõ.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 28/8/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình tiến hành cân xác định trọng lượng số lượng chất bột thu giữ của X có tổng trọng lượng là 0,076 gam (Không phải không trăm bảy mươi sáu gam), lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định trong bì niêm phong (Kí hiệu A1). Tại bản Kết luận giám định số 1132/KL-PC54 ngày 04/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn X trong bì niêm phong A1 là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng là 0,076 gam.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình, Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn S, Hoàng Văn D đã khai nhận: X là đối tượng nghiện ma túy Hêrôin, thường xuyên mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 27/8/2020 đến ngày 28/8/2020, X đã ba lần bán Hêrôin cho S và D, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, khi X đang ở nhà thì D và S đến hỏi mua ma túy của X, X đồng ý, sau đó D và S mỗi người đưa cho X 100.000 đồng. X nhận tiền rồi đi đến khu vực G, thành phố T mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng tiền Hêrôin, sau đó X chia nhỏ thành 05 gói và sử dụng 01 gói, về nhà X đưa cho D và S mỗi người 01 gói.

Lần 2: Khoảng 18 giờ ngày 27/8/2020 D và S đến nhà X hỏi mua ma túy thì gặp X ở cổng nhà, tại đây D và S mỗi người đưa cho X 100.000 đồng, X nhận tiền và bán cho D và S mỗi người 01 gói Hêrôin.

Lần 3: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 28/8/2020. X một mình đến khu vực G, thành phố T gặp một người đàn ông không quen biết mua 180.000 đồng tiền Hêrôin về sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. X chia số ma túy mua được thành 04 gói, X sử dụng 01 gói, còn 03 gói X cất vào túi quần đùi bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 8 giờ 20 phút ngày 28/8/2020, D và S đến nhà X hỏi mua ma túy, X đồng ý bán ma túy cho D và S, mỗi người đưa cho X 100.000 đồng, X nhận tiền nhưng chưa kịp đưa ma túy cho S và D thì bị bắt giữ.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn X có được từ việc mua bán ma túy là 600.000 đồng.

Lời khai nhận tội của X phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Theo lời khai của Nguyễn Văn S và Hoàng Văn D thì S và D đều khai nhận đã mua ma túy - Hêrôin của X như X đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Hành vi của các đối tượng nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Phú Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo pháp luật.

Bản cáo trạng số 133/CT-VKSPB, ngày 10-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn X thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251 của Bộ luật hình; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt:

Nguyễn Văn X từ 07 đến 08 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,065 gam ma túy Hêrôin mẫu hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng tạm giữ của bị cáo do mua bán ma túy mà có. Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo số tiền 400.000 đồng do thu lợi bất chính.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định: Do bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, trong các ngày 27 và 28/8/2020, Nguyễn Văn X đã nhiều lần bán cho nhiều người là Nguyễn Văn S và Hoàng Văn D mỗi người 03 gói ma túy với giá 100.000đồng/gói. Tổng số tiền X bán ma túy cho S và D thu được 600.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn X đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. *"Người nào ... mua bán trái phép chất ma túy ..., thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

a) ...

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

c) *Đối với 02 người trở lên...*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm".*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã X hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác và tệ nạn xã hội,... Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền (mức phạt tương ứng với 5.000.000đ) để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,065 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định. Xét thấy, đây là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền bị cáo bán trái phép ma túy có được là 600.000 đồng. Trong đó, Cơ quan công an huyện Phú Bình đã thu giữ được số tiền 200.000 đồng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có chưa thu được, nên cần buộc bị cáo phải nộp lại nhằm sung quỹ nhà nước.

[6]. Đối với Nguyễn Văn S và Hoàng Văn D, quá trình điều tra xác định hành vi của S và D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với S và D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội như về tội danh, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8]. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn X với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 2015 cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Xử phạt

Nguyễn Văn X **07** (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2020.

Phạt bổ sung (phạt tiền) bị cáo Nguyễn Văn X 5.000.000đ (Năm triệu đồng), nộp sung công quỹ Nhà nước.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn X với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,065 gam ma túy Hêrôin mẫu hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn X do phạm tội mà có.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn X nộp lại số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 và Ủy nhiệm chỉ số 269 ngày 12/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn X phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên